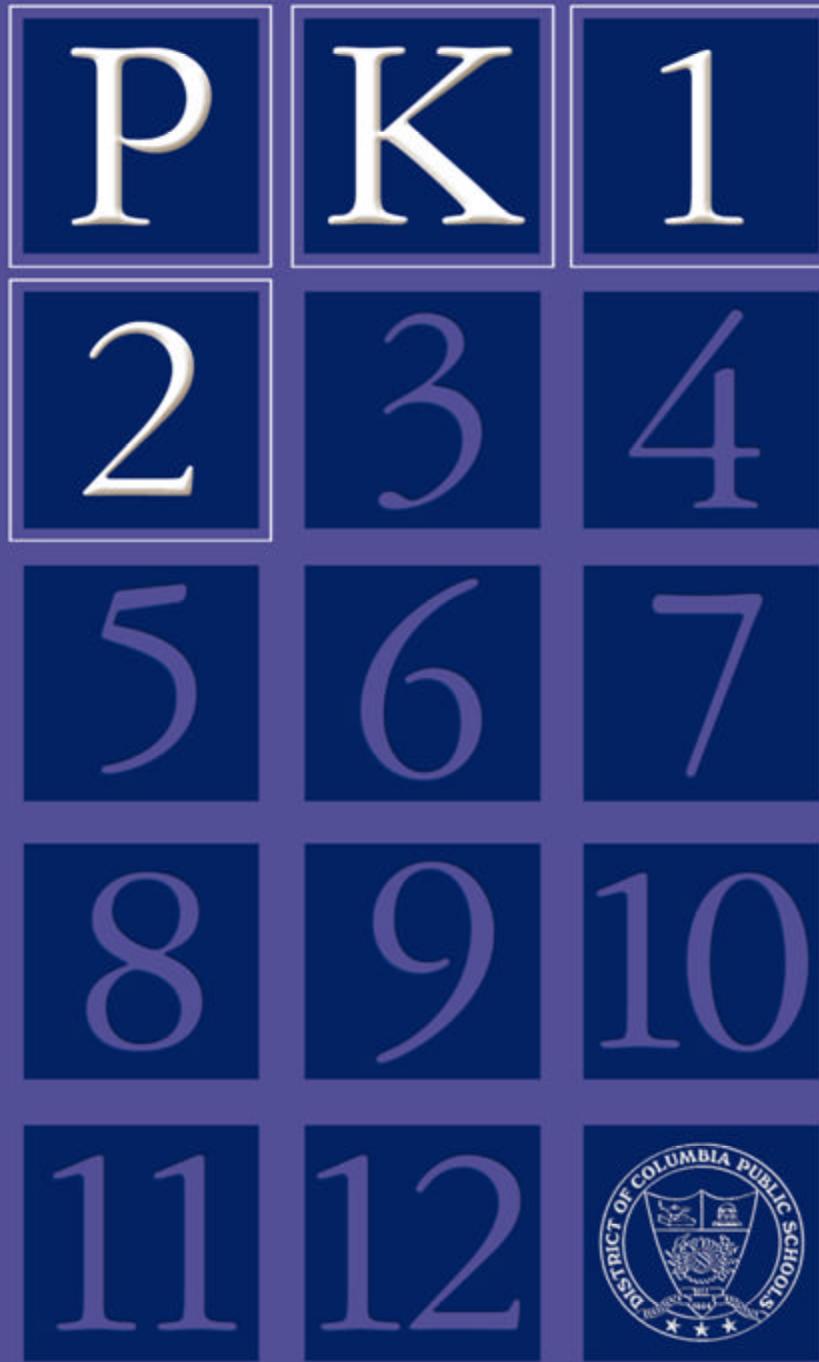


Kỳ Vọng Nhũng Gì

Tốt Nhất Cho Con Em



Áp dụng như thế nào các *tiêu chuẩn học tập mới* trong môn
 Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh Văn), Toán, Khoa Học và
 Nghiên Cứu Xã Hội để giúp con em học tập tốt nhất từ lớp *Tiền
 Mẫu Giáo* đến Lớp 2.

Mục Lục

<u>Các Tiêu Chuẩn Mới = Những Mục Tiêu</u>	
<u>Tốt Hơn Để Học Tập</u>	2
<u>Các Tiêu Chuẩn Trong Lớp Học</u>	2
<u>Hãy Nói Chuyện Với Giáo Viên Con Em</u>	3
<u>Môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh</u>	4
<i>Lớp Tiên Mẫu Giáo</i>	4
<i>Lớp Mẫu Giáo</i>	6
<i>Lớp 1</i>	8
<i>Lớp 2</i>	10
<u>Toán</u>	12
<i>Lớp Tiên Mẫu Giáo</i>	12
<i>Lớp Mẫu Giáo</i>	14
<i>Lớp 1</i>	16
<i>Lớp 2</i>	18
<u>Khoa Học</u>	20
<i>Lớp Tiên Mẫu Giáo</i>	20
<i>Lớp Mẫu Giáo</i>	22
<i>Lớp 1</i>	24
<i>Lớp 2</i>	26
<u>Nghiên Cứu Xã Hội</u>	28
<i>Lớp Tiên Mẫu Giáo</i>	28
<i>Lớp Mẫu Giáo</i>	30
<i>Lớp 1</i>	32
<i>Lớp 2</i>	34
<u>Con Em Quý Vì Học Tập Như Thế Nào?</u>	36
<u>Danh Sách Kiểm Lại</u>	37

Các Tiêu Chuẩn Mới = Những Mục Tiêu Tốt Hơn Để Học Tập

Học Đường Công Lập Quận DC đã thông qua các tiêu chuẩn học tập mới cho những môn học chính, gồm có môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh Văn), Toán Học, Khoa Học và Khoa Học Xã Hội. Các tiêu chuẩn mới cho thấy những gì học sinh phải biết và có thể làm:

- cho từng môn học,
- tại mỗi cấp lớp, và
- tại mỗi trường.

Các tiêu chuẩn nói cho **tất cả** các học sinh biết là chúng ta kỳ vọng ở các em thành công tại trường học. Đây là một thông điệp có tác động mạnh mẽ: Khi các em biết là chúng ta trông mong các em học tập tốt, các em sẽ có nhiều tự tin hơn và cố gắng nhiều hơn.

Các tiêu chuẩn học tập mới của chúng ta là những tiêu chuẩn cao nhất trong nước. Đó là bước đầu để tạo ra tại Quận D.C. một hệ thống học đường vào hàng thế giới.

Các Tiêu Chuẩn Trong Lớp Học

Các bài học và sinh hoạt phải phản ánh các tiêu chuẩn ấn định cho cấp lớp. Các sách giáo khoa và bài thi kiểm tra cuối năm cũng cần tương ứng với các tiêu chuẩn. Các buổi họp giữa phụ huynh-giáo viên cần chú trọng tới xem con em đạt được tiêu chuẩn tới mức độ nào.

Nếu con em gặp khó khăn trong việc đạt các tiêu chuẩn, thường xuyên cho các bài thi trắc nghiệm sơ bộ (không chính thức) sẽ giúp các giáo viên và quý vị sớm nhận biết tình trạng để trợ giúp thêm cho con em.

Hãy Nói Chuyện với Giáo Viên Con Em

Hãy nói chuyện với giáo viên con em về các tiêu chuẩn và việc học tập của con em tại trường ra sao. Sau đây là một vài câu hỏi mà quý vị có thể đặt ra.

Để hiểu biết thêm về một tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn này có nghĩa là gì? Có thể chỉ cho tôi một vài thí dụ về bài làm đáp ứng được tiêu chuẩn này không?
- Trong niên học, khi nào con tôi sẽ làm bài theo tiêu chuẩn này?
- Quý vị áp dụng những sinh hoạt, học liệu và bài giảng nào tại trường để giúp con tôi đạt tiêu chuẩn? Những bài làm tại lớp và bài làm ở nhà nào là những bài cho tiêu chuẩn này?
- Con tôi sẽ được trắc nghiệm ra sao cho tiêu chuẩn này? Làm thế nào quý vị biết được là con tôi đã nắm vững được tiêu chuẩn?
- Có thể cho tôi xem một vài bài con tôi đã làm theo tiêu chuẩn này?

Để hiểu biết con em học tập ra sao tại trường:

- Con tôi có theo đúng trình độ trong môn Đọc không? Có thể cho tôi xem một cuốn sách mà con tôi có thể đọc không?
- Quý vị quyết định theo cách nào để cho điểm con tôi trên phiếu điểm?
- Mỗi ngày con tôi dành bao nhiêu thì giờ cho môn Đọc trong lớp? cho môn Việt, và Toán?
- Môn học nào con tôi vượt trên trình độ? hoặc môn học nào dưới trình độ?
- Các bài thi cuối năm học nói lên được điều gì về việc học tập của con tôi?

Nếu con em học dưới trình độ, hãy hỏi:

- Quý vị giúp con tôi theo kịp trình độ bằng cách nào?
- Quý vị đề nghị giúp thêm con tôi bằng cách nào?
- Tôi có thể làm gì tại nhà để giúp con em học tập khá hơn tại trường?

Môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh

lớp Tiên Mẫu Giáo

Các em tại lớp Tiên Mẫu Giáo chứng tỏ có các kỹ năng mới về ngôn ngữ. Các em khởi sự các đàm thoại và tham gia các thảo luận trong lớp. Các em thích thú học các từ mới và dùng các từ để thêm chi tiết vào câu chuyện đang nói.

Ở lớp Tiên Mẫu Giáo, các em bắt đầu liên hệ các từ nói với các từ trên một trang sách. Các em nhận thức được là các từ là do từ các âm mà thành, và các âm hợp lại thành các từ, và các chữ thể hiện cho những âm nhất định. Các em biết một vài chữ cái, gồm có các chữ trong ngay tên của các em.

Các em cũng hiểu là các từ và các hình ảnh cho biết các thông tin. Các em dùng các hình ảnh làm đầu mối để hiểu nghĩa của các từ. Trong khi nghe kể chuyện, các em có thể tiên đoán cái gì sẽ xảy ra; và kể lại câu chuyện bằng các từ riêng của mình, và kể các chuyện các em đặt ra.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh Văn) gồm có tám đề mục hay phân đoạn như sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Sử dụng và hiểu các từ nói (*Phát triển ngôn ngữ*)
- Chuyển từ ngôn ngữ nói qua chữ in (*Đọc khai tâm/vở lòng*)
- Lấy các sự kiện ra từ các sách và các bản văn khác (*Bản văn thông tin*)
- Học hỏi và thích thú các truyện, thơ, và kịch bản (*Văn chương*)
- Sử dụng tài liệu để tìm ra thông tin (*Sưu tầm*)
- Sử dụng chữ viết để chia sẻ tin, ý kiến, và cảm nghĩ (*Viết*)
- Lấy tin từ truyền hình, phim ảnh, Internet (liên mạng) hay băng video (*Phương tiện truyền thông*)
- Biết đánh vần (chánh tả) và sử dụng đúng ăn phạm (*Các qui ước của Anh ngữ*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP TIỀN-MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Khởi sự hoặc tiếp tục các cuộc đàm thoại. Chẳng hạn, nói chuyện với giáo viên về một buổi đi thăm Sở Cứu Hỏa và hỏi giáo viên là lớp có thể sẽ được đi lần nữa được không.

Sử dụng các từ để mô tả các vật, các hành động, và cảm nghĩ. Thí dụ, “Em bối rối” khi em thấy một trẻ nhỏ khóc.

Biết là các từ nói có thể viết và đọc được và các từ viết có thể nói lớn lên được. Thí dụ, nhìn vào một thực đơn và hỏi “Từ nào nói là bánh pancake?”

Xác nhận các từ hợp vận (tạo thành vần) với nhau trong các bài ca, bài ru em, bài thơ và các chuyện.

Biết các chữ trong tên em, và trong các từ quen thuộc. Thí dụ, chỉ chữ M và nói “đây là M như trong mommy”.

Sử dụng sách và các tài liệu in khác để tìm tin. Thí dụ, nói, “Xe buýt này trên có chữ A là xe đi tới nhà bà.”

Liên hệ kinh nghiệm trong sách với đời sống mình. Thí dụ nhìn vào một cuốn sách về chó và nói “Tôi có một con chó giống như con này. Tên nó là Max.”

Sử dụng người lớn làm nguồn tin để trả lời những câu hỏi hay làm sáng tỏ các tin tức. Thí dụ hỏi cha mẹ “Có thể chỉ con cách viết tên con không?”

Thử một cách rõ ràng gửi đi một thông điệp viết. Thí dụ, hỏi “Tôi viết như thế nào câu Dear Papi (Bố thân yêu)?”

Viết bằng chữ in chính tên mình. Thí dụ, em viết tên em trên bảng.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Đọc cho con em nghe mỗi ngày.

Sau mỗi chuyện nói về các phần ưa thích nhất. Hỏi con em thích gì trong câu chuyện. Thêm vào các từ mới trong khi nói.

Hát cùng con em bài ca ABC và các bài ca khác chú trọng tới hợp vận, như bài “The Itsy Bitsy Spider” hay “This Old Man.”

Giúp con em tìm những từ hợp vần với nhau như cat, fat, hat, mat.

Cấp cho con em các loại viết khác nhau, như viết màu, viết chì, viết đánh dấu, để vẽ và viết.

Môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh

lớp Mẫu Giáo

Tại lớp Mẫu Giáo, các học sinh học về các chữ cái và vai trò của nó trong việc đọc. Các em đọc các chữ hoa và chữ nhỏ, và ráp các chữ với các âm.

Kỹ năng nói chú trọng tới cách các âm hợp lại với nhau để thành các từ. Các kỹ năng này gồm có nhịp, đối xứng các từ với các âm khởi đầu và trộn các âm thành các từ.

Các học sinh Mẫu Giáo cũng còn tập đọc và viết. Phần lớn các em sẽ không có thể tự một mình đọc các truyện, nhưng có thể kể lại các truyện quen thuộc và nói về các truyện mà người khác đọc cho nghe.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh Văn) gồm có tám đề mục hay phân đoạn như sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Sử dụng và hiểu các từ nói (*Phát triển ngôn ngữ*)
- Chuyển từ ngôn ngữ nói qua chữ in (*Đọc khai tâm*)
- Lấy các sự kiện ra từ các sách và các bản văn khác (*Bản văn thông tin*)
- Học hỏi và thích thú các truyện, thơ, và kịch bản (*Văn chương*)
- Sử dụng tài liệu để tìm ra thông tin (*Sưu tầm*)
- Sử dụng chữ viết để chia sẻ tin, ý kiến, và cảm nghĩ (*Viết*)
- Lấy tin từ truyền hình, phim ảnh, Internet (liên mạng) hay băng video (*Phương tiện truyền thông*)
- Biết đánh vần (chánh tả) và sử dụng đúng ăn phạm (*Các qui ước của Anh ngữ*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP MÃU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU:

Tuân theo các thể lệ đã thoả thuận để thảo luận, gồm có dơ tay lên, đợi tới lượt, và mỗi người nói một lần.

Đọc thuộc lòng các bài thơ, văn vần, và bài ca ngắn.

Chia các đồ vật thông dụng theo từng loại, như các màu, các hình thể và thực phẩm.

Nhận dạng các phần của một cuốn sách (thí dụ bìa trước, bìa sau, tờ tên sách) và các thông tin trong đó.

Nhận ra âm và chữ. Nói tên và nhận dạng các chữ cái và âm của các chữ đó.

Nói lên một từ hợp vận với một từ nói. Thí dụ trả lời đúng câu hỏi “từ nào cùng vần với hat?”

Kể lại những sự kiện quan trọng của một bản văn đã nghe hay đọc.

Kể lại những sự kiện xảy ra trong câu chuyện theo đúng thứ tự.

Đặt câu hỏi và thu thập tin tức từ nhiều源泉 trong lớp hay thư viện.

Sử dụng hiểu biết về thanh âm và âm của các từ để đánh vần.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Thường đọc luôn cho con em nghe.

Một số các sách phổ thông gồm có *The Very Hungry Caterpillar* của Eric Carle; *26 Letters and 99 Cents* của Tana Hoban; *Fish Is Fish* của Leo Lionni; và *Pig Grows Up* của David McPhail.

Nói với con em những gì xảy ra ở trường trong ngày.

Bảo con vẽ ra hình ảnh của các sinh hoạt này.

Cùng xem với em một chương trình truyền hình.

Bảo em mô tả một đoạn mà em thích nhất.

Cùng nhau thăm dò trên Internet (liên mạng).

Môn Đọc/Nghệ Thuật

Ngôn Ngữ Anh

Lớp 1

Ở lớp 1, các em trở nên tự lập hơn trong việc đọc và viết. Khi đọc, các em phát âm các từ phức tạp hơn và hiểu nghĩa của các từ đó. Các em học suy nghĩ về các bài đọc và trả lời các câu hỏi bắt đầu bằng: *ai, cái gì, khi nào, ở đâu và làm thế nào?* (Ai là bạn của cô gái nhỏ? Cậu bé làm thế nào tìm được đường về nhà?). Các học sinh còn có thể tiên đoán điều gì sẽ xảy ra trong các truyện. Các em có thể nói về các ý chính của các chuyện đơn giản và theo các chỉ dẫn gồm nhiều phần.

Khi viết và nói, các học sinh lớp Một học sử dụng đúng ngôn ngữ. Các em dùng những câu dài dựa trên suy nghĩ hợp lý, và có thể đánh vần đúng nhiều từ thông dụng với ba và bốn chữ.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về Tập đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh văn) gồm tám đề mục hay phân đoạn như sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Sử dụng và hiểu các từ nói (*Phát triển ngôn ngữ*)
- Chuyển từ ngôn ngữ nói qua chữ in (*Đọc khai tâm*)
- Lấy các sự kiện ra từ các sách và các bản văn khác (*Bản văn thông tin*)
- Học hỏi và thưởng thức các truyện, thơ, và bản kịch (*Văn chương*)
- Sử dụng tài liệu để tìm ra tin tức (*Sưu tầm*)
- Sử dụng chữ viết để chia sẻ tin tức, ý kiến, và cảm nghĩ (*Viết*)
- Lấy tin từ truyền hình, phim ảnh, Internet (liên mạng) hay băng video (thính thị) (*Phương tiện truyền thông*)
- Biết chính tả và sử dụng đúng văn phạm (*Các qui ước của Anh ngữ*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP 1, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC NHỮNG KỸ NĂNG SAU:

Mô tả người, và vật quen thuộc và các sự việc xảy ra, cùng với các đặc điểm (như màu sắc, hay địa điểm) với những từ và câu riêng biệt (thí dụ: *dưới cái cây có lá đỏ*).

Xác định nghĩa của các từ bằng cách dùng một cuốn tự điển khai tâm.

Đối chiếu từ để nói với từ in.

Phân biệt giữa âm ngắn và âm dài của mẫu âm (thí dụ giữa *bit* và *bite*) trong các từ độc âm khi nói.

Trả lời về các sự kiện mà em nghe hay đọc.

Đoán trước việc sẽ xảy ra trong một chuyện. Giải thích việc đoán trước có thực sự xảy ra hay không.

Nhận định tình tiết, nhân vật và khung cảnh trong một chuyện ưa thích.

Viết hay đọc lên những chuyện có một phần mở đầu, phần giữa và phần kết. Sắp xếp các tư tưởng một cách hợp lý.

Viết những câu dài đầy đủ.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Đọc cùng con em và khuyến khích em đọcтолen cho mình.

Sách mà con em có thể thích là *Brown Bear, Brown Bear, What Do You See?* của Bill Martin Jr.; *Pancakes, Pancakes!* của Eric Carle; và *Mama Don't Allow* của Thacher Hurd.

Tại nhà hay tại thư viện, tìm trên Liên mạng (internet) cùng con em các vật cưng hay các trò chơi ưa thích.

Cùng ca hát.

Bảo con em tìm ra các vần thích hợp và làm ra thêm các vần hợp với bài ca.

Mỗi ngày chọn một “câu của ngày” bắt đầu mỗi ngày bằng một chữ khác.

Tìm những câu bắt đầu bằng chữ đó.

Môn Đọc/Nghệ Thuật

Ngôn Ngữ Anh

Lớp 2

Trong lớp Hai, các học sinh tăng thêm kỹ năng về đọc, viết và nghe. Các em tiếp tục học hỏi và thực tập các quy tắc để khám phá cách đọc các từ, và học các khái niệm mới - như tiếp-đầu ngữ và vĩ-đầu ngữ - có thể giúp các em tìm ra nghĩa của các từ mới. Các học sinh dành thì giờ đọc sách hay các bài về những đề tài xác thực như khoa học và lịch sử.

Đối với các học sinh lớp 2, viết là một cách hấp dẫn để dùng các từ mới, để diễn tả ý kiến. Các học sinh học viết sao cho rõ ràng và duyệt lại những gì đã viết. Các em trở nên những diễn giả và thính giả tự tin hơn trong khi học diễn giải, làm sáng tỏ, giải thích và báo cáo về các thông tin nghe được.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh Văn) gồm tám đề mục hay phân đoạn như sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Sử dụng và hiểu các từ nói (*Phát triển ngôn ngữ*)
- Chuyển từ ngôn ngữ nói qua chữ in (*Đọc khai tâm/võ lòng*)
- Lấy các sự kiện ra từ các sách và các bản văn khác (*Bản văn thông tin*)
- Học hỏi và thưởng thức các truyện, thơ, và bản kịch (*Văn chương*)
- Sử dụng tài liệu để tìm ra tin tức (*Sưu tầm*)
- Sử dụng chữ viết để chia sẻ tin tức, ý kiến, và cảm nghĩ (*Viết*)
- Lấy tin từ truyền hình, phim ảnh, Internet (liên mạng) hay băng video (thính thị) (*Phương tiện truyền thông*)
- Biết chính tả và sử dụng đúng văn phạm (*Các qui ước của Anh ngữ*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP 2, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU:

Liên hệ một sự việc quan trọng hay mô tả các sở thích riêng – chăm chú vào đề tài và nói theo một nhịp đủ hiểu được.

Sử dụng tiếp-dầu- ngữ (như *un-* hay *re-*) và tiếp-vĩ -ngữ (như *-ful* và *-ly*) để định nghĩa của các từ.

Nhận dạng 2 từ gộp thành một từ thâu gọn (như *haven't* = *have + not*). Đọc đúng các từ thâu gọn.

Đọc lớn tiếng các tài liệu thích hợp với cấp lớp cho đúng và tỏ ra hiểu.

Sử dụng các đặc điểm của bản văn như đầu đề, mục lục, và đầu mục để tiên đoán về nội dung.

Nhắc lại các sự kiện then chốt của một chuyện hay một bài viết.

Nhận dạng nguyên nhân và hậu quả của các sự việc trong một tiểu sử.

Nhận dạng các khác biệt giữa các文体 như văn thơ, kịch bản, và không hư cấu.

Trong bài làm văn, nhận dạng các thể văn để viết cho rõ ràng, hợp lý hơn hay biểu lộ tình tiết rõ hơn.

Viết tất cả các tên người với chữ hoa. Dùng chữ hoa khi bắt đầu câu viết và câu chào.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Khuyến khích con em đọc lớn để cùng nghe.

Đề nghị các cuốn như *Alexander and The Wind-Up Mouse* của Leo Lionni; *Henry and Mudge First Book* của Cynthia Rylant; *Brave Irene* của William Steig

Đưa con em tới thư viện thường xuyên khi có thể.

Hỏi quản thủ thư viện giúp tìm sách về một nơi hay sinh hoạt mà gia đình thích.

Khuyến khích con viết giấy cảm ơn và viết các loại thư thân hữu khác cho bà con, bạn bè.

Hỏi con em mô tả sách khác bằng video như thế nào.

Cùng đọc một cuốn sách và sau đó coi một băng Video của cuốn sách.

Hỏi con em mô tả sách khác bằng video như thế nào.

Môn Toán

Lớp Tiên-Mẫu Giáo

Các học sinh lớp Tiên-Mẫu Giáo (Mầm Non) học được là các số thể hiện cho những lượng nhất định, và các em có thể chỉ vào một đồ vật trong khi đếm. Các em học là các em có thể dùng các số để giải các toán đố, để tiên đoán việc gì sẽ xảy ra và để đo các số lượng.

Các em học lựa ra các đồ vật theo nhiều loại - chẳng hạn, theo màu sắc, hay kích thước. Các em nhận ra các khuôn hình đơn giản, mà các em có thể lập lại bằng âm hay hình vẽ.

Các em lớp Tiên-Mẫu Giáo (Mầm Non) học nhìn các đồ vật hay con số trong thế liên hệ với nhau hay giữa nhau. Thí dụ, các em dùng các số để mô tả các vật theo thứ tự: thứ nhất, thứ nhì và thứ ba. Các em có thể nhận ra nhiều hình thể khác nhau và có thể ráp hai hình hay nhiều hơn lại với nhau để thành những hình thể mới. Các em cũng hiểu ý niệm về đo lường và có thể đặt ra cách đo riêng – thí dụ, dùng giày để đo khoảng cách.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về Toán học từ lớp Tiên Mẫu Giáo (Mầm non) tới lớp 8 được trình bày trong 5 đoạn như sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Hiểu về các số và cách vận dụng, như cộng, trừ, nhân và chia (*Nghĩa của các Số và các Phép Tính*)
- Tìm tòi về các khuôn mẫu và sử dụng các ký hiệu (như $x + y = z$) để phân tích các tình trạng và biến đổi toán học (*Khuôn thức, Liên hệ, và Đại số*)
- Nhận dạng các hình thể, kích thước, và liên hệ (*Hình học*)
- Sử dụng các liên hệ số để tìm ra kích thước và dung tích (*Đo lường*)
- Thực nghiệm, thu thập dữ kiện và sử dụng tin để quyết định việc gì sẽ xảy ra (*Phân tích Dữ kiện, Thống kê, và Tính Xác suất*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP TIỀN-MẦU GIÁO (MẦM NON), CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU:

Đếm và hiểu ít nhất cho tới 10. Thí dụ, chọn và đếm bảy hột chuỗi để sâu vào một chuỗi đeo cổ.

Sử dụng con số để mô tả số lượng. Nói “Tôi bẻ cái bánh làm bốn miếng.”

Nhận định và nói tên các con số cho tới 10. Chỉ vào mỗi số trên đồng hồ đồ chơi trong khi đếm to lean.

Nhận ra mau lẹ số lượng đồ vật cho tới bốn món đồ. Thí dụ, nhìn thấy ba con gấu và nói “có ba con” mà không cần đếm.

Cộng và trừ với những đồ vật cụ thể. Thí dụ xếp ba khối, sau đó thêm một khối nữa và nói “bây giờ có bốn”.

Nhận ra, mô tả và lập lại các khuôn mẫu đơn giản. Thí dụ cùng lập khuôn mẫu vỗ tay: đập đầu gối, đập đầu gối, vỗ tay; đập đầu gối, đập đầu gối, vỗ tay.

Nhận ra, nói tên, và mô tả hình thể đơn giản hai chiều và ba chiều nói: “Đây là một hình tam giác; Thấy không, nó có ba cạnh”.

Tạo ra những hình thể với những vật liệu cụ thể. Thí dụ, dùng ống hút để làm những hình chữ nhật với kích thước khác nhau.

Tỏ ra có ý thức về thời gian và sự nối tiếp. Nói: “Sau bữa ăn trưa, ta sẽ có buổi đọc lớn lên” hay “chúng ta về nhà lúc 3 giờ.”

Mô tả và phân tích chi tiết từ các đồ biểu. Thí dụ, nhận định là “có nhiều con trai hơn con gái ở đây” sau khi nhìn vào đồ biểu về học sinh hiện diện.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Nói với con em bằng ngôn ngữ số.

Thí dụ “Năm giờ chúng ta ăn tối. Tám giờ sáng, con đi học”.

Đếm cao giọng trong khi leo bậc thang, cài khuy áo, lấy đồ giặt ra, hay xếp các vật liệu.

Hát những bài ca, hay đọc văn vần có các con số (thí dụ: One, two, buckle my shoe).

Mua các sách tập đếm đơn giản tại tiệm sách hay siêu thị.

Khuyến khích con em thu thập các nút áo hay các đồ vật khác với nhiều hình thể, kích thước, màu sắc khác nhau.

Bảo con em lựa ra thành nhiều loại: thí dụ tròn hay dẹt, lớn hay nhỏ.

Toán Học

Lớp Mẫu Giáo

Các học sinh Mẫu Giáo học với các con số và các số lượng nhỏ, các hình thể đơn giản. Các em đếm, so sánh, mô tả và lựa ra các đồ vật theo loại.

Một kỹ năng then chốt đối với học sinh Mẫu Giáo là nhóm và so sánh các tập hợp các đồ vật như các khối hay trái táo. Các học sinh hiểu là số các đồ vật trong một tập hợp sẽ không thay đổi dù có xếp lại các đồ vật đó theo cách nào khác. Các em cũng còn khai triển ý niệm về khuôn hình, như khi làm một vòng đeo cổ với những hạt chuỗi màu nối tiếp nhau.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về Toán học từ lớp Tiên Mẫu Giáo (Mầm non) tới lớp 8 được trình bày trong năm đoạn sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Hiểu về các số và cách vận dụng, như cộng, trừ, nhân và chia (*Nghĩa của các Số và các Phép Tính*)
- Tìm tòi về các khuôn mẫu và sử dụng các ký hiệu (như $x + y = z$) để phân tích các tình trạng và biến đổi toán học (*Khuôn thức, Liên hệ, và Đại số*)
- Nhận dạng các hình thể, kích thước, và liên hệ (*Hình học*)
- Sử dụng các liên hệ số để tìm ra kích thước và dung tích (*Đo lường*)
- Thực nghiệm, thu thập dữ kiện và sử dụng tin để quyết định việc gì sẽ xảy ra (*Phân tích Dữ kiện, Thống kê, và Tính Xác suất*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Nói tên và xếp một bộ đồ vật (một tập hợp) cho tới 20 món đồ.

So sánh các bộ đồ vật (các tập hợp) gồm ít nhất 10 món đồ, bằng các từ thích hợp như *không bộ nào, nhiều hơn, và cùng số* với.

Sử dụng đồ vật và hình vẽ để giải các bài toán cộng trừ cho tới 10. Thí dụ, xếp 7 khối và lấy đi 3 để thấy là $7 - 3 = 4$.

Lựa ra và xếp các đồ vật theo màu sắc, hình thể, kích thước và đặc điểm khác.

Đếm 5 và 10 cho tới ít nhất là 50.

Mô tả các đặc điểm của các hình thể 2- chiều – thí dụ kích thước, độ tròn, hay số cạnh.

Nói giờ cho tới giờ gần nhất.

Nhận dạng các đồng tiền kim khí Mỹ và trị giá của các đồng này.

Mô tả các điều mà đồ biểu hay các bảng cho thấy (thí dụ, trong một họa đồ cho thấy các trái cây ưa thích, ưa thích nhất là trái nào?)

Đặt câu hỏi về bản văn đọc và chỉ chỗ có các sự kiện để trả lời các câu hỏi.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Cùng nhau xếp các khối.

Bảo con em dựng lên một cái gì cao 3, 4, hay 5, khối.

Bảo em lựa ra đồ giặt hay đồ chơi và xếp thành từng chồng khác nhau theo màu hay theo loại.

Bảo con em đổi tiền.

Đổi năm cái một xu lấy một cái năm xu; hay hai cái năm xu lấy một cái mười xu.

Tìm những đồ khác nhau để đếm: đếm số sách cùng đọc, đếm số cây thường đi qua khi di bộ, hay số ngày trong một tháng.

Toán Học

Lớp 1

Ở lớp 1, các học sinh bắt đầu suy nghĩ nhiều hơn về các số và đếm như là những khái niệm thay vì chỉ đếm thuộc lòng. Các em học về hệ thống số với trị giá do vị trí – thí dụ, chẳng hạn một số là đơn vị hay chục hay trăm như trong các số 2 (2 đơn vị), 20 (2 chục), hay 200 (2 trăm).

Các em tiếp tục tăng thêm kỹ năng về cộng và trừ và có thể dễ dàng cộng và trừ các số nhỏ. Các em sử dụng các đơn vị đo lường đơn giản, như inch, chén, và có thể định vị trí các đồ vật trong không gian (thí dụ, cái ghế ở gần cửa ra vào, hay cái nón trên măc treo). Các em dùng các họa đồ và đồ thị để trình bày và so sánh các dữ kiện.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về Toán học từ lớp Tiền Mẫu Giáo (Mầm non) tới lớp 8 được trình bày trong năm đoạn sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Hiểu về các số và cách vận dụng, như cộng, trừ, nhân và chia (*Nghĩa của các Số và các Phép Tính*)
- Tìm tòi về các khuôn mẫu và sử dụng các ký hiệu (như $x + y = z$) để phân tích các tình trạng và biến đổi toán học (*Khuôn thức, Liên hệ, và Đại số*)
- Nhận dạng các hình thể, kích thước, và liên hệ (*Hình học*)
- Sử dụng các liên hệ số để tìm ra kích thước và dung tích (*Đo lường*)
- Thực nghiệm, thu thập dữ kiện và sử dụng thông tin để quyết định việc gì sẽ xảy ra (*Phân tích Dữ kiện, Thống kê, và Tính Xác suất*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP 1, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC NHỮNG KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Đếm, đọc và viết những số cho tới 100 và đổi chiếu với số lượng mà những số đó trình bày. Thí dụ biết là 60 thì lớn hơn 20.

So sánh và xếp thứ tự các số cho tới 110, với các ký hiệu (<) cho *nhỏ hơn*, (=) cho *bằng nhau*, (>) cho *lớn hơn*.

Biết và nhớ kết số cộng và trừ cho tới 10. Dùng các kết số này để giải các bài toán đó.

Cộng và trừ các số có 1 và 2 hàng số mà không xếp gộp lại.

Mô tả và tạo ra những cấp số cộng và trừ. Thí dụ 1, 4, 7, 10 ... là cấp số tạo ra do cộng 3 với số trước.

Đếm lên và ngược lại nhảy cách 2, cách 5, cách 10 cho tới 50.

Nhận dạng tính cách cân xứng trong các hình thể 2-chiều (thí dụ 2 phần của trái tim giống nhau).

Nhìn vào hai đồ vật khác nhau, so sánh chiều dài, trọng lượng và dung tích của chúng.

Sử dụng họa đồ, hình vẽ, và đồ biểu để trình bày và so sánh các dữ kiện. Thí dụ vẽ một ngôi sao trên họa đồ mỗi lần con em giúp làm bữa ăn sáng của em. Số ngôi sao bằng nhau trong mỗi tuần, hay có khác nhau nhiều?

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Xếp các chén hay ly cốc khác nhau.

Bảo con em quyết định xem cái nào đựng được nhiều nước nhất?

Đếm số cửa sổ trong nhà.

Hỏi con em gấp hai lần là bao nhiêu? phân nửa là bao nhiêu?

Giúp con em dùng kéo để cắt ra các hình thể hình học, như hình chữ nhật, hình tròn, và tam giác.

Sẽ có cái gì nếu cắt mỗi hình làm đôi, hay làm bốn?

Cùng nhau, mở một trang của một cuốn sách và tìm số của trang.

Hỏi con em nghĩ tới những số khác. Các số này lớn hơn, hay nhỏ hơn số của trang sách. Tìm các trang sách hợp với các con số của con em.

Môn Toán

Lớp 2

Các học sinh lớp 2 học thêm về các số nguyên và cách các số này được cùng vận dụng. Khi các em hiểu thêm hơn về các phép tính (như tính cộng và trừ), các em sẽ thấy được những thể thức uyển chuyển hơn để suy nghĩ về các bài toán đố và cách giải đáp các bài toán này.

Ở lớp 2, các học sinh học về trị giá của vị trí và các liên hệ giữa các số khi cộng và trừ. Các em cũng còn khám phá thêm nhiều cách để suy nghĩ về các số. Các em bắt đầu học về phân số và số thập phân. Các em đo lường các số lượng với những đơn vị thích hợp, như inch, hay feet. Các em nhận dạng và phân loại các hình thể như hình tròn và hình tam giác.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn về Toán học từ lớp Tiền Mẫu Giáo (Mầm non) tới lớp 8 được trình bày trong năm đoạn sau. Những kỳ vọng về những gì một đứa trẻ có thể làm được gia tăng từ lớp dưới lên lớp trên.

- Hiểu về các số và cách vận dụng, như cộng, trừ, nhân và chia (*Nghĩa của các Số và các Phép Tính*)
- Tìm tòi về các khuôn mẫu và sử dụng các ký hiệu (như $x + y = z$) để phân tích các tình trạng và biến đổi toán học (*Khuôn thức, Liên hệ, và Đại số*)
- Nhận dạng các hình thể, kích thước, và liên hệ (*Hình học*)
- Sử dụng các liên hệ số để tìm ra kích thước và dung tích (*Đo lường*)
- Thực nghiệm, thu thập dữ kiện và sử dụng thông tin để quyết định việc gì sẽ xảy ra (*Phân tích Dữ kiện, Thống kê, và Tính xác suất*)

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP 2, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Đếm, đọc và viết các số như 1, 5, 20 và 287 – cho tới 1,000. Liên hệ các số với số lượng mà số diễn tả.

So sánh các số cho tới 1000 và xếp theo đúng thứ tự. Sử dụng các ký hiệu > (lớn hơn). < (nhỏ hơn) và = (bằng).

Cho thấy trừ là ngược lại cộng (thí dụ $2 + 6 = 8$ và $8 - 6 = 2$).

Cộng và trừ những con số có 3 số cho đúng và hiệu quả. Thí dụ $653 - 321 = ?$

Diễn tả tính nhân như là tính cộng lặp lại nhiều lần. Thí dụ 6×3 cũng là $6 + 6 + 6$.

Nhận dạng và viết các phân số thường dùng như $\frac{1}{4}$ hay $\frac{2}{3}$.

Sắp xếp các hình thể 2- chiều và 3- chiều theo đặc điểm chung. Thí dụ, hình tam giác có bao nhiêu góc?

Đo và so sánh chiều dài của các đồ thông dụng với các đơn vị mét, cho tới centimét và với đơn vị Mỹ thông dụng cho tới inch.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Dùng đồng hồ để giúp con em nghĩ về cộng và trừ.

Hỏi con sẽ là mấy giờ trong 3 giờ nữa hay là mấy giờ 2 giờ trước đó.

Cùng nhau sử dụng toán trong đời sống hàng ngày.

Thí dụ, dùng phân số khi chia cắt một bánh pizza cho số người ăn.

Cùng con tìm tòi trong nhà, kiểm các hình thể hình học như hình tròn, hay tam giác.

Đo chiều cao của con và đánh dấu trên tường.

Để con em giúp đo và đánh dấu chiều cao của một vài đồ chơi. Cùng nhau so sánh các chiều cao.

Khoa Học

lớp Tiên Mẫu Giáo

Ở lớp Tiên mẫu giáo, học sinh đặt các câu hỏi về thế giới thiên nhiên và học tìm các câu trả lời. Các em dùng các dụng cụ để điều tra nghiên cứu, và mô tả những gì trông thấy. Các em thu thập, sắp xếp và ghi nhận các sự kiện. Các em đưa ra những kết luận từ các điều trông thấy - chẳng hạn, khi thấy là nếu trộn sơn xanh lam với sơn vàng bao giờ cũng thành sơn xanh lục, thì kết luận là xanh lam và vàng làm thành màu xanh lục.

Các học sinh tiền mẫu giáo còn quan sát và mô tả thế giới thiên nhiên. Chẳng hạn, khi thấy mây đen và nói “trời sắp mưa”. Các em học và biết là các sinh vật có chu kỳ đời sống: đời sống bắt đầu, già thêm, có con và chết đi. Các em học là thảo mộc và thú vật cần những thứ như không khí và nước để tồn tại/sống còn.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Môn Khoa Học tại lớp Tiên-Mẫu Giáo được tổ chức với những ngành khoa học khác biệt, với một loại riêng về cách mà các khoa học gia suy nghĩ và khám phá. Kỳ vọng về những gì mà một đứa trẻ có thể làm gia tăng từ lớp này lên lớp khác. Các đề mục giảng dạy lớp Tiên-Mẫu Giáo gồm có:

- *Suy Tư và Tìm Tòi Khoa Học* - Một cách mà các khoa học gia đặt câu hỏi, tạo các lý thuyết về thế giới thiên nhiên, và thu thập thông tin chính xác để tìm thấy các câu trả lời.
- *Khoa Học Địa Cầu* – Ngành khoa học nghiên cứu về nguồn gốc trái đất, và các thành phần trái đất như đá, đất, nước và không khí. Khoa học địa cầu gồm khí tượng học (học về thời tiết), đại dương học (biển), thiên văn (hành tinh, mặt trăng, mặt trời, các ngôi sao) và địa chất học (đá, núi, và các cơ cấu khác).
- *Khoa Học Vật Thể* – Ngành khoa học tìm hiểu bản chất và đặc tính của các phi sinh vật (như nước và không khí) và năng lực (như điện lực) và các tác dụng hỗ tương. Hóa học (học về các chất và đặc tính của nó) và vật lý học (học về vật chất và năng lực) là hai môn học thuộc khoa học vật thể.
- *Khoa Học Đời Sống* – Ngành khoa học điều tra nghiên cứu cách mà con người, thú vật, cây cỏ và các sinh vật khác sinh sống, liên hệ, và hoạt động.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP TIỀN MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Đặt câu hỏi về thế giới thiên nhiên. Thí dụ: “Mặt trời đi đâu ban đêm?”

Tiên đoán việc gì sẽ xảy ra, dựa vào sự hiểu biết về thế giới thiên nhiên. Thí dụ: “nếu tôi mang tuyết vào lớp, tuyết sẽ chảy”.

Tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả. Thí dụ, dựng lên một tầng những khối, thêm dần dần các khối cho đến khi cả tầng sụp đổ.

Quan sát và mô tả thế giới thiên nhiên. Thí dụ, “Chắc là mùa xuân; hoa bắt đầu mọc trong vườn”.

Thấy là tác động có thể thay đổi thế giới thiên nhiên. Thí dụ, nhận thấy là rác bẩn đen sậm thêm khi em đổ nước lên.

Tìm tòi về các đặc tính vật lý của các vật liệu. Thí dụ, nhìn qua kính hiển vi hay nhặt cây kim băng nam châm.

Nhận dạng các vật mà cây hay thú vật cần. Thí dụ, thú vật cần không khí để thở hay “Chúng ta cần

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Cùng con em đọc các sách viết cho trẻ em lớp Mầm Non về thế giới thiên nhiên – thí dụ, sách về các gia đình thú vật.

Cùng nhau, nhìn vào các sách có hình ảnh của nhiều nơi khác nhau, như đại dương hay sa mạc. Nói về những gì nhìn thấy.

Nếu có thú vật ưa thích tại nhà, bảo con em giúp cho nó ăn, chăm sóc sạch sẽ và lưu ý cho nó vận động đầy đủ.

Nếu không có, đi thăm sở thú hay tiệm bán thú vật và nói về cách chăm sóc các thú vật tại đó.

Rủ con em giúp cho em bé ăn hay giúp sửa soạn một bữa ăn cho gia đình.

Nói về cách con người ăn ra sao để có năng lực cần thiết để sống và làm việc.

Cùng nhau khởi sự làm một mảnh vườn nhỏ trong nhà với hoa hay cỏ trong các chậu.

Để con em tưới nước các cây và báo cáo các cây thay đổi ra sao.

Khoa Học

Lớp Mẫu Giáo

Ở lớp Mẫu giáo, các em học hỏi, biết là thế giới đầy ắp nhiều loại cây cỏ, thú vật và đồ vật mà các em có thể quan sát và mô tả. Các em đặt câu hỏi để giúp các em nghĩ về các vật này và dùng giác quan để tìm câu trả lời. Các em học là các đồ vật làm từ những vật liệu khác nhau như là gỗ, xi măng, bông gòn và giấy.

Các học sinh Mẫu giáo thấy là một vài việc xảy ra theo khuôn thức có thể tiên đoán được – thí dụ đêm theo sau ngày. Các em nhận định là các đồ vật có thể di chuyển theo nhiều hướng khác nhau (ra phía sau, phía trước, song song) và các đồ vật giữa nhau có những quan hệ khác biệt tùy theo vị trí (*trên sàn nhà, dưới gầm bàn*).

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Môn Khoa học tại lớp Mẫu Giáo được tổ chức với những ngành khoa học khác biệt, với một loại riêng về cách mà các khoa học gia suy nghĩ và khám phá. Kỳ vọng về những gì mà một đứa trẻ có thể làm gia tăng từ lớp này lên lớp khác. Các đề mục giảng dạy lớp Mẫu Giáo gồm có:

- *Suy Tư và Tìm Tòi Khoa Học* - Một cách mà các khoa học gia đặt câu hỏi, tạo các lý thuyết về thế giới thiên nhiên, và thu thập thông tin chính xác để thấy câu trả lời.
- *Khoa Học Địa Cầu* – Nghành khoa học nghiên cứu về nguồn gốc trái đất, và các thành phần trái đất như đá, đất, nước và không khí. Khoa học địa cầu gồm khí tượng học (học về thời tiết), đại dương học (biển), thiên văn (hành tinh, mặt trăng, mặt trời, các vì sao) và địa chất học (đá, núi, và các cơ cấu khác).
- *Khoa Học Vật Thể* – Ngành khoa học tìm hiểu bản chất và đặc tính của các phi sinh vật (như nước và không khí) và năng lực (như điện lực) và các tác dụng hỗ tương. Hóa học (học về các chất và đặc tính của nó) và vật lý học (học về vật chất và năng lực) là hai môn học thuộc khoa học vật thể.
- *Khoa Học Đời Sống* – Ngành khoa học điều tra nghiên cứu cách mà con người, thú vật, cây cỏ và các sinh vật khác sinh sống, liên hệ, và hoạt động.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Thực hiện những điều tra nghiên cứu đơn giản như dùng mắt và tai để nhận biết các thú vật khác nhau hay dùng một hàn thử biếu để đo nhiệt độ.

Biết là mặt trăng, mặt trời và các vật khác trên trời di chuyển một cách tiên đoán được và có thể trông thấy được vào một số thời điểm trong ngày hay vào ban đêm.

Biết là những sự kiện như đêm và ngày hay bốn mùa lập lại theo cung cách một khuôn thức.

Biết là các đồ vật có thể mô tả được bằng các đặc tính có thể quan sát được, như trọng lượng, màu sắc, hay kích thước.

Nhận biết là các đồ vật có thể được làm ra bằng nhiều vật liệu như giấy, thủy tinh, hay vải. Mô tả các khía cạnh hay tương đồng của các vật liệu.

Giải thích là các vật di chuyển theo nhiều cách, như thẳng băng, ngoằn ngoèo, xoay vòng tròn quanh, đu tới lui, và nhanh, chậm.

Công nhận là nhiều loại cây cỏ và thú vật sinh sống trên trái đất.

Giải thích là cây cỏ và thú vật có nhiều điểm giống nhau có nhiều điểm khác nhau - thí dụ nói cho biết chó và mèo có gì giống nhau và khác nhau ra sao.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Cùng con em tìm kiếm các loại hoa khác nhau.

Nói nó giống nhau và khác nhau ra sao.

Làm một kiểm điểm trời mỗi sáng trước khi con em đi học.

Nói với con em về những gì mà quý vị thấy: Hôm nay trời màu gì? Thấy những vật gì trên trời? Trời sáng hơn hay tối hơn lúc sáng? Thời tiết có thay đổi không?

Trải ra một vài món quần áo của con em.
Thí dụ: áo thun, đồ giày, và áo choàng.

Mỗi thứ làm bằng vật liệu gì? Cái nào mềm nhất? Cái nào nặng nhất?

Nhìn trong tạp chí hình ảnh của các thú vật khác nhau

Nói con nào có thể là thú vật để chơi tốt nhất? Tại sao?

Khoa Học

Lớp 1

Các học sinh lớp Một học cách sử dụng các dụng cụ như kính hiển vi, thước kẻ, để quan sát các đồ vật. Các em so sánh kích thước, hình dáng, màu sắc và những phần khác của đồ vật.

Các học sinh lớp Một cũng học các nguyên tắc quan trọng về thế giới thiên nhiên. Các em học là địa cầu tạo ra bởi đất, không khí và nước. Các em tìm tòi những gì đặc biệt về các vật này – thí dụ không khí làm ra bởi các hơi có thể cảm thấy như khi có gió. Các em tìm thấy cách di chuyển các đồ vật bằng các động lực như đẩy, kéo, hay trọng lực. Các em cũng so sánh các sinh vật và nhận định nó tương tự như thế nào - thí dụ đa số các sinh vật cần thức ăn, không khí, và nước.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Môn Khoa học tại lớp Mẫu Giáo được tổ chức với những ngành khoa học khác biệt, với một loại riêng về cách mà các khoa học gia suy nghĩ và khám phá. Kỳ vọng về những gì mà một đứa trẻ có thể làm gia tăng từ lớp này lên lớp khác. Các đề mục giảng dạy lớp Mẫu Giáo gồm có:

- *Suy Tư và Tìm Tòi Khoa Học* - Một cách mà các khoa học gia đặt câu hỏi, tạo các lý thuyết về thế giới thiên nhiên, và thu thập thông tin chính xác để thấy câu trả lời.
- *Khoa Học Địa Cầu* – Nghành khoa học nghiên cứu về nguồn gốc trái đất, và các thành phần trái đất như đá, đất, nước và không khí. Khoa học địa cầu gồm khí tượng học (học về thời tiết), đại dương học (biển), thiên văn (hành tinh, mặt trăng, mặt trời, các vì sao) và địa chất học (đá, núi, và các cơ cấu khác).
- *Khoa Học Vật Thể* – Ngành khoa học tìm hiểu bản chất và đặc tính của các phi sinh vật (như nước và không khí) và năng lực (như điện lực) và các tác dụng hỗ trợ. Hóa học (học về các chất và đặc tính của nó) và vật lý học (học về vật chất và năng lực) là hai môn học thuộc khoa học vật thể.
- *Khoa Học Đời Sống* – Ngành khoa học điều tra nghiên cứu cách mà con người, thú vật, cây cỏ và các sinh vật khác sinh sống, liên hệ, và hoạt động.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP MỘT, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Học biết về thế giới thiên nhiên bằng cách đặt câu hỏi và cẩn thận tìm câu trả lời.

Quan sát một cây hay thú vật và giữ sổ ghi chép cách nó thay đổi trong thời gian.

Đo các đồ vật dùng các đơn vị tiêu chuẩn, như inch, hay centimét. Cũng đo các vật, dùng các đơn vị phi tiêu chuẩn, như đo bằng gang tay.

Biết là nước, đá, đất và các sinh thể là những thứ tìm thấy trên mặt trái đất.

Quan sát, đo, và thay đổi di động của các đồ vật; thí dụ coi chừng để một trái banh lăn chậm chạp và đẩy để nó lăn mau hơn.

Di chuyển đồ vật kim khí bằng đá nam châm. Cho thấy là trọng lực làm một trái banh hay vật khác rơi khi không có gì chống đỡ.

Mô tả các khác biệt nội trong một nhóm cây hay thú vật – thí dụ, giải thích là vài con thỏ có màu nâu, trong khi vài con trăng hay các con bướm có cánh với hình vẽ khác nhau.

Nhận định là con người và thú vật khác là những sinh vật tăng trưởng, sinh sản và cần thức ăn, không khí và nước.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Nhận nuôi dưỡng một cây gần nhà.

Với các mùa thay đổi, bảo con em vẽ các hình mới của cây, cho thấy cái gì xảy ra cho các lá cây.

Lập một đồ biểu tăng trưởng của gia đình.

Dùng vẽ chì màu khác nhau cho mỗi thành viên gia đình để đo chiều cao của mỗi người mỗi tháng một lần.

Cùng con em thu những hũ nhỏ đựng đất của nhiều chỗ khác nhau như vườn, bờ sông hay sân banh.

Nói về các đất này giống nhau và khác nhau ra sao.

Đặt vài đồ vật nhỏ vào một đầu bàn – thí dụ, một đồ chơi hình xe, hòn bi ve, chiếc lông.

Tìm cách tốt nhất để di chuyển mỗi đồ qua bàn mà không dụng vào đồ đó.

Khoa Học

Lớp 2

Ở lớp 2, các học sinh tìm tòi cách cộng tác giữa khoa học và kỹ thuật để giải đáp các vấn đề. Các em thấy là khoa học, kể cả bảo tồn và khí tượng học (thời tiết) đều quan trọng cho đời sống hàng ngày.

Các học sinh lớp 2 thấy là có sự đa dạng và biến đổi trong tất cả các phần của thế giới thiên nhiên. Các em thấy là các vật liệu thay đổi từ trạng thái này sang trạng thái khác khi nhiệt độ thay đổi- thí dụ, nước biển từ đá sang chất lỏng, sang hơi nước. Các em học biết là sự đa dạng về dáng và tác phong của các sinh vật có thể giúp cho chúng tồn tại trong những điều kiện khác nhau. – thí dụ con thỏ nâu có thể trốn trong rừng và thỏ trắng bị lẫn với tuyết. Các em học là các cây cỏ và thú vật tùy thuộc vào nhau để tồn tại.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Môn khoa học tại lớp Hai được tổ chức với những ngành khoa học khác biệt, với một loại riêng về cách mà các khoa học gia suy nghĩ và khám phá. Kỳ vọng về những gì mà một đứa trẻ có thể làm gia tăng từ lớp này lên lớp khác. Các đề mục giảng dạy tại lớp Hai gồm có:

- *Suy Tư và Tìm Tòi Khoa Học* - Một cách mà các khoa học gia đặt câu hỏi, tạo các lý thuyết về thế giới thiên nhiên, và thu thập thông tin chính xác để thấy câu trả lời.
- *Khoa Học và Kỹ Thuật* - Dùng những gì mà chúng ta biết về thế giới thiên nhiên để giải quyết các vấn đề hay đáp ứng nhu cầu của chúng ta. Thí dụ dùng các luật thiên nhiên để tạo ra các dụng cụ giúp chúng ta làm việc.
- *Khoa Học Địa Cầu* – Nghành khoa học nghiên cứu về nguồn gốc trái đất, và các thành phần trái đất như đá, đất, nước và không khí. Khoa học địa cầu gồm khí tượng học (học về thời tiết), đại dương học (biển), thiên văn (hành tinh, mặt trăng, mặt trời, các vì sao) và địa chất học (đá, núi, và các cơ cấu khác).
- *Khoa Học Vật Thể* – Ngành khoa học tìm hiểu bản chất và đặc tính của các phi sinh vật (như nước và không khí) và năng lực (như điện lực) và các tác dụng hỗ tương. Hóa học (học về các chất và đặc tính của nó) và vật lý học (học về vật chất và năng lực) là hai môn học thuộc khoa học vật thể.
- *Khoa Học Đời Sống* – Ngành khoa học điều tra nghiên cứu cách mà con người, thú vật, cây cỏ và các sinh vật khác sinh sống, liên hệ, và hoạt động.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI NĂM LỚP 2, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU ĐÂY:

Mô tả một cây, cục đá, hay đồ vật nào khác với chi tiết như màu sắc, kích thước và hình thể.

So sánh những gì các em nhìn thấy với những gì mà người khác thấy. Nhận định là mỗi người có thể nhìn thấy sự việc khác nhau hay suy nghĩ khác nhau là những chi tiết quan trọng.

Vẽ đường thẳng đơn giản và đồ biểu để ghi các thay đổi trong thời gian – thí dụ, theo dõi thay đổi của thời tiết bên ngoài.

Biết là thời tiết có thể quan sát, đo và mô tả được.

Hiểu là các tài nguyên của địa cầu có thể bảo tồn. Giải thích cách mà một số vật liệu như giấy và thủy tinh có thể tái dụng được.

Biết là các vật liệu có thể ở trong nhiều trạng thái: đặc, lỏng, và hơi. Thí dụ: nước có thể là đá, nước lỏng hay hơi nước.

Thảo luận về các cách mà các sinh vật tùy thuộc vào môi trường và lẫn vào nhau để tồn tại. Thí dụ: gấu ngủ trong hang vào mùa đông, và chim dùng cây để làm tổ.

Biết các loại thú vật và thảo mộc khác nhau sinh sống trong các chỗ cư trú khác nhau, như đại dương, sông, núi, trại và công viên đô thị.

Biết là con người có những nét khác nhau, như màu tóc, màu da, chiều cao và cân nặng. Mặc dù có các khuyết điểm, con người giống con người khác hơn là giống các thú vật khác.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Là một gia đình, chọn một thứ gì mà tất cả mọi người hay dùng tới, như TV hay máy vi tính, và tắt đi trong cả một ngày thứ bảy.

Nói về việc đó làm cho đời sống khác đi ra sao.

Cùng làm với con một cái gác bút nhiều màu, một cái vại hay chậu hoa từ một lon nước ngọt hay một chai đã dùng.

Nói về cách mà các vật khác trong nhà có thể tái sử dụng được.

Làm đông lạnh nước trái cây hay nước màu trong khay làm nước đá. Bó một cục đông lạnh vào một cái đĩa để cho chảy ra, rồi đem ra chỗ nắng cho bốc hơi.

Nói về việc xảy ra với con em. Sao cục đá biến thể khi chảy ra. Nước đi đâu khi bốc hơi?

Bảo con em tìm các hình sân trước, trong nhiều tiểu bang - thí dụ, sa mạc Arizona, trang trại tại Iowa hay bãi biển tại Virginia.

Nói về các cây khác biệt nhau tại mỗi nơi như thế nào và tại sao.

Nghiên Cứu Xã Hội

Lớp Tiền Mẫu Giáo

Ở lớp tiền mẫu giáo, các em phát triển một ý thức về mình là ai trong gia đình và cộng đồng. Các em nhận định các tương đồng và khác biệt, nói, chẳng hạn, “Chúng ta cả hai có tóc nâu nhưng bạn có tóc thẳng, còn tôi tóc quăn.” Các em nhận thấy là người và vật thay đổi theo thời gian.

Các học sinh tiền mẫu giáo học các ý nghĩa căn bản về mua, bán và biết là người ta có những công việc khác nhau. Các em nhận dạng các đặc điểm trong khu hàng xóm như có dòng suối và đồi, và học về thông tin cá nhân như địa chỉ và số điện thoại. Các em nắm vững các ý nghĩa căn bản của tinh thần công dân, như chia sẻ với bạn cùng lớp và tôn trọng người khác.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn môn Nghiên cứu Xã hội gồm trong bốn lĩnh vực chính:

- *Lịch sử* - nghiên cứu các việc đã qua có ảnh hưởng quan trọng đối với đất nước của chúng ta và thế giới của chúng ta.
- *Địa lý* – nghiên cứu các đặc điểm thể chất của trái đất, cũng như ảnh hưởng đối của trái đất đối với đời sống và sinh hoạt của con người.
- *Kinh tế* - nghiên cứu cách mà con người và các xã hội sản xuất, mua bán, và sử dụng các hàng hóa và dịch vụ.
- *Công dân Giáo dục* - nghiên cứu chính trị, chính phủ, quyền hạn và bổn phận của các công dân.

Ở mỗi lớp, học sinh chú trọng tới những ý thức khác biệt trong bốn lĩnh vực chính. Ở lớp tiền mẫu giáo, các tiêu chuẩn gồm các đề mục sau: con người và cách sống; văn hóa và tính đa dạng của văn hóa, kinh tế, thời gian, sự nối tiếp và thay đổi, ý thức địa lý, công dân giáo dục và lịch sử.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP TIỀN MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU:

Tỏ ra tôn trọng các văn hóa và sắc dân khác biệt. Thí dụ học các từ trong một ngôn ngữ khác hay nếm một món ăn nhẹ mời bởi một bạn cùng lớp thuộc một văn hóa khác.

Mô tả cách mà con người giúp hay làm hại môi trường. Thí dụ, biết xả rác làm dơ bẩn sân trường hay trồng hoa làm đẹp một khu.

Mô tả cách con người, đồ vật và những ý tưởng di chuyển từ chỗ này qua chỗ khác ra sao. Thí dụ nói “tôi đi xe điện ngầm xem trận banh với bố” hay “bà tôi gửi quà cho tôi qua bưu điện”.

Biết là thời gian và quãng thời gian đi qua có thể đo được. Kiểm soát máy đo giờ bằng cát và nói “lê lén, giờ dọn dẹp sắp hết”.

Mô tả các thay đổi trong gia đình. Thí dụ nói cho lớp biết có em bé mới sanh trong gia đình “trước tôi cũng là em bé, nhưng bây giờ tôi lớn rồi”.

Biết khác biệt giữa các việc đã qua/quá khứ, hiện tại và tương lai. Nói “ngày mai là sinh nhật tôi. Hôm qua, tôi được điểm A tại trường”.

Biết là các bản đồ là dụng cụ giúp chúng ta tìm đi tới đâu. Giả theo một bản đồ để tìm một kho tàng chôn dấu.

Bỏ phiếu và lựa chọn và quyết định. Thí dụ, chọn ngồi bàn nào làm việc. Tham gia đặt thẻ lệ.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

**Cùng nhau, nói về các
thể lệ mà gia đình theo
và tại sao các thể lệ đó
có ích.**

Bảo con em giúp làm
một số những thể lệ đó.
Thí dụ, mỗi tối phải nhặt
đồ chơi lên, để không ai
dẫm phải.

**Treo một tấm lịch lớn
và khoanh tròn các
ngày quan trọng cho
gia đình – thí dụ sinh
nhật, ngày nghỉ lễ
chính.**

Bảo con em đánh dấu
xóa mỗi ngày, trước khi
đi ngủ.

**Kể cho con em nghe
các việc quan trọng
xảy ra trong gia đình -
thí dụ, gia đình dọn tới
DC như thế nào hay
đời sống như thế nào
khi còn nhỏ.**

Hỏi con em về ngày
của em tại trường hay
sân chơi.

**Tìm xem các em nhỏ
theo học trường con
em tới từ tiểu bang
nào hay nước nào.**

Mượn thư viện những
sách về các nơi đó và
đọc cùng con em.

Nghiên Cứu Xã Hội

Lớp Mẫu Giáo

Ở Mẫu giáo, các em tạo dựng kinh nghiệm cùng với gia đình, nhà trường và cộng đồng. Sách tranh ảnh, chuyện và bài ca dùng trong lớp học chú trọng tới các nhân vật và người thực là những nhà lãnh đạo quả cảm và công dân tốt.

Các học sinh Mẫu giáo nghe các chuyện kể về các người và việc chúng ta tuyên dương trong các ngày lễ quốc gia, và học biết tại sao chúng ta liên hoan trong các ngày lễ đó. Các em cũng học cách sinh sống của ông, bà, cụ ông, cụ bà ngày trước và đời sống của chúng ta ngày nay khác biệt ra sao.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn môn Nghiên cứu Xã hội gồm trong bốn lĩnh vực chính:

- *Lịch sử* - nghiên cứu các việc đã qua có ảnh hưởng quan trọng đối với đất nước của chúng ta và thế giới của chúng ta.
- *Địa lý* – nghiên cứu các đặc điểm thể chất của trái đất, cũng như ảnh hưởng đối của trái đất đối với đời sống và sinh hoạt của con người.
- *Kinh tế* - nghiên cứu cách mà con người và các xã hội sản xuất, mua bán, và sử dụng các hàng hóa và dịch vụ.
- *Công dân Giáo dục* - nghiên cứu chính trị, chính phủ, quyền hạn và bổn phận của các công dân.

Ở mỗi lớp, học sinh chú trọng tới những ý thức khác biệt trong bốn lĩnh vực chính. Ở lớp tiền mẫu giáo, các tiêu chuẩn gồm các đề mục sau: con người và cách sống; văn hóa và tính đa dạng của văn hóa, kinh tế, thời gian, sự nối tiếp và thay đổi, ý thức địa lý, công dân giáo dục và lịch sử.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP MẪU GIÁO, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC CÁC KỸ NĂNG SAU:

Biết các thông tin cá nhân quan trọng, như tên họ, ngày sinh, phái tính, và số điện thoại.

Biết những người trong gia đình và vai trò của mỗi người tại nhà. Thí dụ, vẽ một hình có bà ngoại/bà nội làm bữa ăn tối.

Tỏ ra có hợp tác, công bình và tôn trọng đối với người khác. Thí dụ: lắng nghe khi người khác nói.

Nhận thức được là mỗi người có công việc làm khác nhau, và biết về các nhiệm vụ của vài việc như của giáo viên, cảnh sát hay người cứu hỏa.

Biết và theo dõi thông lệ của ngày, như dọn bàn sau bữa ăn.

Nhận dạng các nét địa lý gần nhà hay trường như ngọn đồi, góc đường hay một cửa tiệm.

Tỏ ra hiểu biết các thể lệ và mục tiêu của nó. Thí dụ, ghi tên đợi tới lượt sử dụng máy vi tính.

Biết các biểu hiệu và tập tục gắn liền với nước Mỹ. Thí dụ nhận biết cờ nước Mỹ.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

**Đọc sách cùng con em
về nhiều các loại gia
đình.**

Thảo luận về các gia
đình giống nhau và khác
nhau như thế nào so với
gia đình mình.

Cùng nhau, nói về
cách con em có thể
giúp đỡ trong nhà.

Thỏa thuận về một việc
mà con em có thể làm
mỗi ngày.

Bảo con em phỏng
vấn các thành viên gia
đình để biết thêm về
công việc làm của mỗi
người.

Cùng nhau, tìm hình
ảnh những người làm
cùng loại công việc.

Nói về thông lệ vào
giờ đi ngủ của con
em.

Làm gì trước hết? Sau
đó làm gì? Cố gắng
theo cùng thông lệ mỗi
tối.

Nghiên Cứu Xã Hội

Lớp 1

Tại lớp 1, các học sinh nghe và đọc các truyện thực và các truyện dân gian của Hoa kỳ và quanh thế giới. Các em học biết về người và việc, và các biểu hiệu liên hệ tới các ngày lễ quốc gia của Hoa kỳ, và học biết tại sao lại quan trọng đối với người Mỹ.

Khi nghiên cứu các khái niệm về Lịch sử, Địa lý, Kinh tế, Công dân giáo dục, các học sinh lớp 1 biết về các gia đình của lẫn nhau và các thành tựu của những người khác nhau trong những thời gian và nơi chốn khác nhau.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn môn Nghiên cứu Xã hội gồm trong bốn lãnh vực chính:

- *Lịch sử* - nghiên cứu các việc đã qua có ảnh hưởng quan trọng đối với đất nước của chúng ta và thế giới của chúng ta.
- *Địa lý* – nghiên cứu các đặc điểm thể chất của trái đất, cũng như ảnh hưởng của trái đất đối với đời sống và sinh hoạt của con người.
- *Kinh tế* - nghiên cứu cách mà con người và các xã hội sản xuất, mua bán, và sử dụng các hàng hóa và dịch vụ.
- *Công dân Giáo dục* - nghiên cứu chính trị, chính phủ, quyền hạn và bổn phận của các công dân.

Ở mỗi lớp, học sinh chú trọng tới những ý thức khác biệt trong bốn lãnh vực chính. Ở lớp Một, các tiêu chuẩn gồm các đề mục sau: địa lý, giá trị công dân, con người và các nền văn minh khởi đầu của châu Mỹ, các nền văn minh đầu tiên trên thế giới và các anh hùng có thật và hư cấu trong lịch sử.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

VÀO CUỐI LỚP 1, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN CÁC KỸ NĂNG SAU:

Sử dụng bản đồ để sắp xếp và trình bày các thông tin.

Cho tên các lục địa, đại dương, và các dãy núi chính trên thế giới trên một bản đồ.

Thảo luận ý nghĩa của các biểu hiệu Hoa kỳ quan trọng, như quốc kỳ, con phượng hoàng hói, Đài Kỷ Niệm Lincoln và Tượng Thần Tự Do.

Mô tả ý nghĩa của các sinh hoạt văn hóa tổ chức mỗi năm tại Washington DC, gồm có ngày Adams Morgan, ngày Tết Trung Hoa mừng năm mới, ngày Hội DC Caribbean Carnival .

Mô tả các nền văn minh Inca, Maya, Aztec. Thảo luận các tập tục và sáng kiến mỹ thuật và văn hóa của họ như chữ viết và lịch của năm.

Tìm vị trí của DC trên một bản đồ.

Mô tả ý nghĩa của các từ gắn liền với các giá trị công dân, như *công bình, trách nhiệm và thể lệ*.

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Cùng con em, nói chuyện với các thành viên lớn tuổi trong gia đình để tìm xem các tổ tiên đã tới Hoa Kỳ như thế nào?

Dùng một quả địa cầu hay bản đồ để định vị trí của nước gốc.

Dẫn con em đi xem các đồ mỹ thuật và đồ vật khác của các nền văn hóa cổ Maya, Inca, Ai cập và các nền văn hóa khác tại Bảo tàng viện Quốc Gia Smithsonian tại 10th St. và Constitution Ave., NW.

Bảo con em đặt ra một truyện dân gian về một phiêu lưu hay du hành của một người bạn hay người trong gia đình.

Thảo luận về các bài học con em có thể học từ câu truyện.

Tìm một công thức nấu một món ăn của một văn hóa khác mà gia đình có thể thưởng thức, thí dụ gà Mexico, couscous Trung Đông.

Bảo con em giúp làm món ăn này cho gia đình.

Nghiên Cứu Xã Hội

Lớp 2

Tại lớp 2, các em học nhiều hơn về người Mỹ và nhiều nơi mà từ đó người Mỹ đã tới. Một phần, các học sinh học như vậy bằng cách tìm tòi về lịch sử của chính gia đình mình. Các em cũng đọc và nghe các câu chuyện về các người sống ở các nơi khác trên thế giới hay trong các thời khắc - gồm có các thành tựu đặc biệt, các phong tục, các biến cố, các nơi và địa điểm đặc biệt.

ĐỀ MỤC GIẢNG DẠY

Các tiêu chuẩn môn Nghiên cứu Xã hội gồm trong bốn lãnh vực chính:

- *Lịch sử* - nghiên cứu các việc đã qua có ảnh hưởng quan trọng đối với đất nước của chúng ta và thế giới của chúng ta.
- *Địa lý* – nghiên cứu các đặc điểm thể chất của trái đất, cũng như ảnh hưởng của trái đất đối với đời sống và sinh hoạt của con người.
- *Kinh tế* - nghiên cứu cách mà con người và các xã hội sản xuất, mua bán, và sử dụng các hàng hóa và dịch vụ.
- *Công dân Giáo dục* - nghiên cứu chính trị, chính phủ, quyền hạn và bổn phận của các công dân.

Ở mỗi lớp, học sinh chú trọng tới những ý thức khác nhau trong các lãnh vực chính. Tại lớp 2, các tiêu chuẩn gồm có các đề mục sau: địa lý, giá trị công dân, Lịch sử Hoa kỳ - từ khám phá ban đầu tới độc lập; lịch sử thế giới – các văn minh đầu tiên, La Mã, Hy Lạp và Trung hoa.

NHỮNG GÌ CON EM PHẢI BIẾT

CUỐI LỚP 2, CON EM PHẢI BIẾT VÀ CÓ THỂ THỰC HIỆN CÁC KỸ NĂNG SAU:

Mô tả các quyền hạn và bổn phận khi là một công dân. Biết một người trở thành một công dân Hoa Kỳ ra sao - thí dụ, vì sanh ra tại đây hay vì nhập tịch.

Định vị trí của các lục địa, các vùng hay nước, từ đó các học sinh, phụ huynh, giám hộ, ông bà hay bà con khác hay tổ tiên, tới Washington DC.

Biết các phương cách các quốc gia hay nhóm quốc gia cùng cộng tác hay giải quyết các khó khăn, thí dụ bằng buôn bán với nhau, hay ký những thỏa ước.

Hiểu biết là hành động hay cá tính một người có thể đem lại những thay đổi. Đọc tiểu sử của các anh hùng trong quá khứ và hiện tại, như là lãnh tụ dân quyền Rosa Parks, lãnh tụ lao động Cesar Chavez, và phi hành gia không gian Neil Armstrong, và giải thích cách mà mỗi người này mang lại một khác biệt trong đời sống người khác.

Nhận dạng các thức ăn, phong tục, thể thao và nhạc gốc ở các nước khác và hiện thấy tại Hoa Kỳ hôm nay.

Nhận dạng vị trí và ý nghĩa của những nơi, biến cố, hay địa điểm nổi tiếng, tại nhiều nước và địa phương khác mà từ đó gia đình của các học sinh tới Washington DC.

Định nghĩa các từ gắn liền với tình trạng công dân tốt (thí dụ như: *lẽ độ, thành công, can đảm, lương thiện, và đáng tin*).

SINH HOẠT TẠI NHÀ

Giải thích cho con em biết là nhiều người trong DC sanh ra tại các nước khác nhau.

Sau đó dùng Internet hay nguồn liệu khác để biết nơi sanh của các đấu thủ trong đội bóng ném (baseball) Washington Nationals, hay đội bóng đá DC United. Tìm mỗi vị trí trên bản đồ hay quả địa cầu.

Nói với con em về các thể lệ có trong gia đình.

Ai định ra các thể lệ? Các thể lệ thay đổi ra sao và khi nào?

Cùng con em, thăm viếng các chỗ trong Washington DC là những biểu tượng quan trọng của nước Mỹ - thí dụ Tòa Bạch Ốc, US Capitol, và Đài Kỷ Niệm Lincoln.

Nói về ý nghĩa của các nơi đó đối với nước Mỹ.

Khởi sự một dự án nghiên cứu về một anh hùng.

Bảo con em chọn một nhân vật có tiếng mà em kính phục. Dùng Internet, báo, sách, và nguồn tài liệu khác để thu thập sự kiện và hình ảnh về người đó. Nói về cách mà đời sống của vị anh hùng cũng giống như đời sống của con em.

Con Em Quý Vị

Học Tập Như Thế Nào?

Những bài thi trắc nghiệm mới sẽ cho quý vị và giáo viên biết con em quý vị đạt tới trình độ nào của các tiêu chuẩn học vấn.

Các bài thi trắc nghiệm tiêu chuẩn hóa môn Đọc/Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh (Anh văn) và Toán học sẽ được cho các học sinh các lớp 3 - 8 và 10 thi vào mỗi mùa xuân. Một bài thi trắc nghiệm về luận văn nhằm đo kỹ năng viết văn của học sinh được dành cho các lớp 4, 7 và 9. Những bài thi trắc nghiệm khác biệt cũng sẽ được cho thi để theo dõi sự tiến bộ về môn Đọc của các em các lớp Mẫu giáo - 2.

Bắt đầu từ mùa xuân 2008, một bài thi trắc nghiệm mới cuối năm, môn Khoa Học sẽ được cho thi ít nhất một lớp tại mỗi trường Cấp Một, Cấp Hai và Cấp Ba. Những trắc nghiệm khác được khai triển để đo tiến bộ của học sinh về Đại số I, Hình học, Anh văn trung học, và các môn Khoa học.

Thêm vào các trắc nghiệm dành cho toàn thành này, giáo viên của con em sẽ cho ra các bài thi trắc nghiệm và bài thi đố vui đáp tự do (không chính thức) trong suốt năm học.

Danh Sách Kiểm Lại

Là một phụ huynh, quý vị là người giáo viên quan trọng nhất – và là người tranh đấu tốt nhất cho con em. Điều quan trọng là nên để con em biết quý vị quan tâm tới thành tích học tập của em. Cần doan chắc là giáo viên con em biết quý vị cũng nhập cuộc.

Sau đây là một vài phương thức để giúp con em đạt được các tiêu chuẩn mới. *Dừng cảm thấy là quý vị phải làm mọi điều trong bảng danh sách kiểm lại này. Chỉ cần cho con em biết là quý vị trông chờ con em học tập tốt tại trường, đó là điều rất quan trọng.*

- Nói chuyện với con em về những gì các em đã học và đã làm ở trường trong ngày đó.
- Khen con em mỗi khi em học tập tốt hay đã có nhiều cố gắng.
- Bảo con em cho coi và ký tên lên bài làm tại nhà mỗi ngày.
- Tham dự các buổi hội thảo giữa giáo viên và phụ huynh. Hỏi giáo viên làm thế nào để mình có thể giúp con em thành công.
- Nếu quý vị nghĩ là con em có thể cần được giúp đỡ thêm, hỏi giáo viên tìm giúp một người dạy kèm, một chuyên viên về môn đọc, hay những nguồn trợ giúp khác.
- Tới thăm lớp học con em, và tự nguyện tham gia vào các sinh hoạt học đưỡng.
- Đọc các tài liệu con em mang từ trường về nhà. Nếu con em không mang về nhà tài liệu nào cả, hãy tìm hỏi tại sao.
- Hãy học hỏi về những quyền lợi và lựa chọn của quý vị về trợ giúp dạy kèm và chuyển trường chiếu theo đạo luật “Không Trẻ Em Nào Bị Bỏ Rời” (No Child Left Behind Act). Trên mạng, xin viếng www.NCLB.gov.

Tìm Hiểu Thêm

Quý vị có thể xem toàn bộ các tiêu chuẩn về môn Đọc, Nghệ Thuật Ngôn Ngữ Anh, Toán học, Khoa học và Nghiên Cứu Xã Hội trên mạng DCPS www.k12.dc.us.

Quý vị muốn có một bản sao của tập chỉ dẫn dành cho các phụ huynh về các tiêu chuẩn này, xin gọi số (202) 724-4222. Các tập chỉ dẫn phụ huynh được ấn hành bằng sáu (6) ngôn ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Amharic, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Hoa Quan Thoại, Tiếng Tây Ban Nha và Tiếng Việt.

Học Đường Công Lập Quận D.C. không kỳ thi trong các chương trình và các hoạt động, trên căn bản chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, ngoại hình, khuynh hướng tình dục, trách nhiệm gia đình, ghi danh, liên hệ chính trị, khiếm khuyết, nguồn thu nhập, nói外国语 hay làm việc. Kỳ thi sẽ không được khoan thứ và những ai vi phạm sẽ bị biện pháp kỷ luật.

